

Số: 202 /2026/QĐ-UBND

Cà Mau, ngày 20 tháng 10 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Phân cấp cho Sở Xây dựng công bố các thông tin về giá các yếu tố chi phí trực tiếp cấu thành giá công tác xây dựng và chỉ số giá xây dựng trên địa bàn tỉnh Cà Mau

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Xây dựng số 135/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 206/2026/NĐ-CP ngày 15 tháng 6 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 36/2026/TT-BXD ngày 26 tháng 6 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn một số nội dung, phương pháp xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng;

Ủy ban nhân dân tỉnh hành Quyết định phân cấp cho Sở Xây dựng công bố các thông tin về giá các yếu tố chi phí trực tiếp cấu thành giá công tác xây dựng và chỉ số giá xây dựng trên địa bàn tỉnh Cà Mau.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định phân cấp cho Sở Xây dựng công bố các thông tin về giá các yếu tố chi phí trực tiếp cấu thành giá công tác xây dựng và chỉ số giá xây dựng trên địa bàn tỉnh Cà Mau theo quy định tại khoản 3 Điều 24 Nghị định số 206/2026/NĐ-CP.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Sở Xây dựng và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

Điều 3. Nội dung phân cấp và trách nhiệm thực hiện

1. Phân cấp cho Sở Xây dựng công bố các thông tin về giá các yếu tố chi phí trực tiếp cấu thành giá công tác xây dựng và chỉ số giá xây dựng trên địa bàn tỉnh Cà Mau, cụ thể như sau:

a) Thông tin giá các loại vật liệu xây dựng được thu thập, tổng hợp hàng tháng và công bố theo định kỳ hàng tháng hoặc hàng quý theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 24 Nghị định số 206/2026/NĐ-CP.

b) Giá nhân công xây dựng, giá ca máy và thiết bị thi công (gồm giá thuê máy và thiết bị thi công xây dựng nếu có) được khảo sát, thu thập, tổng hợp và

công bố theo định kỳ hàng năm hoặc sớm hơn khi cần thiết theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 24 Nghị định số 206/2026/NĐ-CP.

c) Chỉ số giá xây dựng trên địa bàn tỉnh gồm các chỉ số giá xây dựng quy định tại khoản 2 Điều 23 Nghị định số 206/2026/NĐ-CP được xác định theo thời điểm tháng, quý, năm và công bố theo định kỳ hàng quý hoặc sớm hơn khi cần thiết.

d) Đối với các loại vật liệu xây dựng có biến động bất thường phải thực hiện công bố giá vật liệu xây dựng, chỉ số giá xây dựng hàng tháng.

đ) Sở Xây dựng được thuê tổ chức tư vấn có đủ năng lực, kinh nghiệm thực hiện các nhiệm vụ nêu tại khoản 1, 2, 3 Điều này để công bố và xác định suất vốn đầu tư xây dựng, giá bộ phận, đơn vị kết cấu công trình tại địa phương trình Ủy ban nhân dân tỉnh công bố.

2. Sở Xây dựng chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước Ủy ban nhân dân tỉnh về kết quả thực hiện nội dung phân cấp tại khoản 1 Điều này.

Điều 4. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 05 tháng 11 năm 2026.

2. Quyết định số 2440/QĐ-UBND ngày 30 tháng 6 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau về việc ủy quyền công bố các thông tin về giá các yếu tố chi phí trực tiếp cấu thành giá công tác xây dựng và chỉ số giá xây dựng trên địa bàn tỉnh Cà Mau hết hiệu lực kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực.

Điều 5. Tổ chức thực hiện

1. Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức triển khai thực hiện Quyết định này và định kỳ báo cáo theo quy định.

2. Sở Tài chính tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kinh phí hàng năm cho Sở Xây dựng để thực hiện các nội dung nêu tại Điều 3 Quyết định này theo đúng quy định của pháp luật.

3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Xây dựng; Giám đốc Sở Tài chính; Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Xây dựng (Vụ Pháp chế);
- Bộ Tư pháp (Cục KTVB&TCTHPL);
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- Ủy ban nhân dân các xã, phường;
- LĐVP UBND tỉnh;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Phòng NN-XD (Bn);
- Lưu: VT, TH772/10.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lâm Văn Bi